

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2020/QĐST-DS

Ba Đình, ngày 04 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2020/TL - DSST ngày 13 tháng 3 năm 2020 về việc “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2020.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng A theo Hợp đồng tín dụng số 0000073142/2015HĐTD - BacABank ngày 17/09/2015, Hợp đồng tín dụng số 0000131488/2017HĐTD - BacABank ngày 18/12/2017. Mục đích vay: Bổ sung vốn mua giá trị Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác tại phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

[3] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng A**; Địa chỉ trụ sở chính: Số 117, đường Quang Trung, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An; Người đại diện theo Pháp luật: Bà Thái Hương - Chức vụ: Tổng Giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng A chi nhánh Hà Nội. (Theo Quyết định ủy quyền số 458/QĐ-BAC A BANK ngày 12/9/2016 của Tổng Giám đốc Ngân Hàng TMCP Bắc Á); Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Chức vụ: Trưởng phòng thẩm định ngân hàng TMCP Bắc Á chi nhánh Hà Nội.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1964 và bà **Nguyễn Thị V**, sinh năm 1974; Cùng đăng ký hộ khẩu: Số 12 dãy A, 28B Đ, phường Đ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Bà Vĩnh ủy quyền cho ông Hùng theo văn bản ủy quyền ngày 11 tháng 5 năm 2020.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:** Ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V xác nhận còn nợ Ngân hàng A tạm tính đến hết ngày 26/5/2020 là: 3.081.082.380 đồng. Trong đó: Nợ gốc: 2.380.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 604.985.849 đồng; Lãi quá hạn: 96.096.531 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 0000073142/2015HĐTD - BacABank ngày 17/09/2015, Hợp đồng tín dụng số 0000131488/2017HĐTD - BacABank ngày 18/12/2017.

- Về phương án và lộ trình trả nợ cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V phải thanh toán cho Ngân hàng A chia thành các kỳ như sau:

- Kỳ 1: Ngày 20/6/2020 ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V trả nợ Ngân hàng A là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, trừ vào nợ gốc;

- Kỳ 2: Ngày 20/7/2020 ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V trả nợ Ngân hàng A là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, trừ vào nợ gốc;

- Kỳ 3: Ngày 20/8/2020 ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V trả nợ Ngân hàng A là 100.000.000 (Một trăm triệu) đồng, trừ vào nợ gốc;

- Kỳ 4: Ngày 20/9/2020 ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V trả nợ Ngân hàng A là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng, trừ vào nợ gốc;

- Kỳ 5: Ngày 20/10/2020 ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V trả nợ Ngân hàng A là 200.000.000 (Hai trăm triệu) đồng, trừ vào nợ gốc;

- Kỳ 6: Ngày 20/11/2020 ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V tất toán số tiền nợ gốc là 1.680.000.000 (Một tỷ sáu trăm tám mươi triệu) đồng và toàn bộ số nợ lãi còn lại cho Ngân hàng A;

Kể từ ngày 27 tháng 5 năm 2020 ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng số 0000073142/2015HĐTD - BacABank ngày 17/09/2015 và Hợp đồng tín dụng số 0000131488/2017HĐTD - BacABank ngày 18/12/2017 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

Trong lộ trình trả nợ, nếu ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V không thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ trả nợ hoặc vi phạm bất kỳ thời hạn trả nợ nào, thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự kê biên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ khoản nợ là:

Căn hộ chung cư, các quyền và lợi ích phát sinh từ tài sản thuộc quyền sở hữu, sử dụng của bên thế chấp tại Căn hộ 1706 nhà 17T5, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số 10111012232 do UBND thành phố Hà Nội cấp ngày 16/6/2002 mang tên ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V. Hợp đồng thế chấp tài sản số 001864/2015 ngày 17/09/2015 tại Phòng công chứng Hồ Gươm; Phụ lục 01 Hợp đồng thế chấp ngày 23/12/2015, Phụ lục 02 Hợp đồng thế chấp ngày 30/11/2016 và phụ lục 03 Hợp đồng thế chấp tài sản ký ngày 18/12/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng A.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng A, thì ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng A cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Án phí: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị V tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là **46.810.824** (*Bốn sáu triệu tám trăm mười nghìn tám trăm hai bốn*) đồng. Ngân hàng A không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp 46.000.000 (*Bốn sáu triệu*) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: **24332** ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

(Đã ký)

Thẩm phán Nguyễn Ngọc Long